

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **17/2021/KDTM-ST**

Ngày: 30-6-2021

V/v Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Cẩm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nga.
2. Ông Võ Hoàng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Minh Tuyên – *Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa: Bà Phan Mỹ Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 30/2020/TLST-KDTM ngày 09/10/2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/QĐXXST-KDTM ngày 14/5/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 176/2021/QĐST-KDTM ngày 07/6/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Sản xuất và Thương mại KM.**

Trụ sở: 56 đường P, Phường A, Quận B Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Lê Thị Vân T**, sinh năm: 1964 – Chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị **Từ Thị Cẩm G**, sinh năm: 1994; Địa chỉ: 793/39/3 T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. (theo Giấy ủy quyền lập ngày 28/7/2020) (Chị G có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

2. Bị đơn: **Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại Dịch vụ HT**

Trụ sở: 6A70 đường A ấp A, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Chị **Hoàng Thị Thùy T**, sinh năm: 2000 – Chức danh: Giám đốc.

Hộ khẩu thường trú: 6A70 đường A ấp A, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: 6D16/3 tổ A ấp B, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Chị T vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 28/7/2020, đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện ngày 11/5/2021, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án - Nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư sản xuất Thương Mại KM có người đại diện theo ủy quyền là chị Từ Thị Cẩm G trình bày:

Vào ngày 17/7/2019, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư sản xuất và Thương mại KM (gọi tắt là Công ty KM) có ký Hợp đồng mua bán hàng hóa số 0102/HĐBH/KHAIMINH/2019/KAE với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại Dịch vụ HT (gọi tắt là Công ty HT).

Thực hiện theo Hợp đồng mua bán hàng hóa số 0102/HĐBH/KHAIMINH/2019/KAE, Công ty KM đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ giao hàng cho Công ty HT theo Đơn đặt hàng SO-10/19-0025.

Theo Đơn đặt hàng này, Công ty KM đã giao đủ cho Công ty HT tổng cộng 400 thùng nước tinh khiết nhãn hiệu Satori 500ml và 100 bình nước tinh khiết nhãn hiệu Satori 20l có tay cầm, không vòi, tổng giá trị là 31.000.000 VNĐ, giá trị đơn hàng này đã bao gồm thuế VAT 10%. Công ty KM đã thực hiện đầy đủ thỏa thuận theo hợp đồng và được đại diện của Công ty HT ký nhận vào biên bản giao nhận hàng hóa ngày 01/10/2019. Công ty KM đã gửi yêu cầu chốt công nợ qua thư điện tử (mail) vào ngày 31/10/2019 và nhiều lần yêu cầu Công ty HT thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền hàng theo thỏa thuận. Sau đó, Công ty KM đã xuất và chuyển Hóa đơn điện tử cho Công ty HT vào ngày 05/11/2019. Tuy nhiên kể từ ngày đến hạn thanh toán là ngày 10/11/2019 cho đến nay Công ty HT không thực hiện việc thanh toán. Hiện Công ty HT vẫn còn nợ Công ty KM số tiền là 31.000.000 VNĐ.

Chính vì những lý do nêu trên, nay Công ty KM khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty HT thanh toán giá trị đơn hàng mà Công ty KM đã giao vào ngày 01/10/2019 là 31.000.000 đồng (Ba mươi một triệu đồng).

Đối với yêu cầu thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày đến hạn (10/11/2019) tính đến ngày 05/4/2020 theo lãi suất cơ bản của ngân hàng là 2.496.986 đồng thì Công ty KM rút yêu cầu khởi kiện này. Chỉ yêu cầu trả nợ gốc, không tính lãi phát sinh.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã tiến hành tổng đạt hợp lệ cho bị đơn gồm: thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng bị đơn vẫn không đến tham gia tố tụng tại Tòa án và cũng không thể hiện ý kiến của mình bằng bất cứ văn bản nào.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày, tranh luận của các bên đương sự thì xét thấy thời hạn chuẩn bị xét xử chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; đình chỉ yêu cầu thanh toán tiền lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư sản xuất và Thương mại KM (gọi tắt là Công ty KM) khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa đối với bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại Dịch vụ HT (gọi tắt là Công ty HT); theo Công văn số 9569/ĐKKD-T6 ngày 03/12/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh thì Công ty HT có trụ sở tại 6A70 đường An Hạ ấp 6, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về áp dụng pháp luật: Do giao dịch giữa các đương sự xác lập vào thời điểm Luật Thương mại năm 2005 có hiệu lực nên Tòa án áp dụng Luật Thương mại năm 2005 để giải quyết vụ án.

[4] Về sự vắng mặt của các đương sự:

- Đối với nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có chị Từ Thị Cẩm G có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt chị Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với bị đơn, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự cho bị đơn nhưng bị đơn vẫn không đến tham gia tố tụng tại Tòa án nên Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vắng mặt các đương sự này theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Nguyên đơn Công ty KM yêu cầu bị đơn Công ty HT thanh toán giá trị đơn hàng mà Công ty KM đã giao vào ngày 01/10/2019 là 31.000.000 đồng (Ba mươi một triệu đồng).

[6] Còn phía bị đơn Công ty HT mặc dù đã được Tòa án triệu tập đến để ghi nhận ý kiến, tiến hành thủ tục giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như việc tham gia phiên tòa xét xử giải quyết vụ án với nguyên đơn nhưng các đương sự này vẫn vắng mặt.

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu khởi kiện cũng như tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp; tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập để làm cơ sở xem xét giải quyết vụ án.

[7] Hội đồng xét xử căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nhận định như sau:

Qua xem xét Hợp đồng mua bán số 0102/HĐBH/KHAIMINH/2019/KAE lập ngày 17/7/2019 thì có cơ sở xác định giữa Công ty KM và Công ty HT có thỏa thuận mua bán hàng hóa là nước tinh khiết Satori các loại. Theo Phiếu giao hàng ngày 01/10/2019 thể hiện Công ty KM đã giao cho Công ty HT 400 thùng nước tinh khiết nhãn hiệu Satori 500ml và 100 bình nước tinh khiết nhãn hiệu Satori 20l có tay cầm, không vòi. Căn cứ vào Hóa đơn giá trị gia tăng số 0003058 (Hóa đơn điện tử) thì Công ty HT có mua hàng của Công ty KM với tổng số tiền làm tròn là 31.000.000 đồng. Mặc dù, Công ty KM đã gửi thông báo cho Công ty HT yêu cầu thanh toán nợ nhưng Công ty HT vẫn không thực hiện.

[8] Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302056457 có cơ sở xác định Công ty KM có chức năng mua bán hàng hóa theo quy định. Cũng như căn cứ vào thỏa thuận giữa các bên tại Hợp đồng mua bán số 0102/HĐBH/KHAIMINH/2019/KAE lập ngày 17/7/2019 và các chứng cứ do

nguyên đơn cung cấp thẻ hiện bị đơn Công ty HT đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền hàng cho nguyên đơn Công ty KM.

Do đó, từ những căn cứ đã viện dẫn, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty KM đối với bị đơn Công ty HT, buộc bị đơn Công ty HT có trách nhiệm thanh toán số tiền mua hàng còn nợ là 31.000.000 đồng cho Công ty KM.

[9] Đối với việc Công ty KM rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn Công ty HT yêu cầu thanh toán tiền lãi, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn và phù hợp theo quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu này.

[10] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp.

[11] Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung thì đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; đình chỉ yêu cầu thanh toán tiền lãi.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 233, Điều 244, Điều 259, Điều 264, Điều 267 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 24 và Điều 305 Luật Thương mại năm 2005; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư sản xuất và Thương mại KM đối với bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại Dịch vụ HT về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

Buộc bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại Dịch vụ HT thanh toán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư sản xuất và Thương mại KM số tiền mua hàng còn nợ là 31.000.000 đồng (Ba mươi một triệu đồng).

Các đương sự thực hiện việc giao nhận tiền tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại Dịch vụ HT không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc trả tiền theo quyết định thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư sản xuất và Thương mại KM có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại Dịch vụ HT trả tiền theo quyết định trên. Kể từ khi Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư sản xuất và Thương mại KM có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại Dịch vụ HT chậm trả tiền theo quyết định thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại Dịch vụ HT còn phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Đình chỉ giải quyết yêu cầu thanh toán tiền lãi 2.496.986 đồng (Hai triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn chín trăm tám mươi sáu đồng) tính từ ngày 10/11/2019 đến ngày 05/4/2020 của nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư sản xuất và Thương mại KM đối với bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại Dịch vụ HT.

3. Về án phí:

3.1 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại Dịch vụ HT phải chịu án phí sơ thẩm là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

3.2 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư sản xuất và Thương mại KM được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0080114 ngày 23/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND H. Bình Chánh;
- Chi cục THADS H. Bình Chánh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Hồng Cẩm

2AAKKAN*φεεχαχ+